

Số: 28 /HD-TGV

Cần Thơ, ngày 11 tháng 3 năm 2026

HƯỚNG DẪN

Nghiệp vụ công tác bầu cử các công việc trước, trong và sau ngày bầu cử (ngày Chủ nhật 15/3/2026)

Căn cứ Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân (HĐND) ngày 24 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia Quy định mẫu văn bản hồ sơ ứng cử và việc nộp hồ sơ ứng cử; nội quy phòng bỏ phiếu trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12 tháng 10 năm 2025 của Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Kế hoạch số 01/KH-UBBC ngày 20 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban bầu cử thành phố Cần Thơ về triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Để đảm bảo cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 diễn ra trên địa bàn thành phố Cần Thơ đúng quy định pháp luật. Tổ Giúp việc Ủy ban bầu cử thành phố Cần Thơ xây dựng Hướng dẫn nghiệp vụ công tác bầu cử các công việc trước, trong và sau ngày bầu cử (ngày Chủ nhật 15/3/2026), cụ thể như sau:

I. 03 NGÀY TRƯỚC NGÀY BẦU CỬ (Từ ngày 12/3/2026 đến ngày 14/3/2026)

Kiểm tra các nội dung công việc chuẩn bị ở Tổ bầu cử, gồm các công việc trọng tâm sau:

1. Hợp Tổ bầu cử phân công nhiệm vụ

Tổ trưởng Tổ bầu cử chủ trì cuộc họp phân công cụ thể cho từng thành viên thực hiện các công việc sau:

- Tổ trưởng phụ trách chung, trực tiếp chỉ đạo hoạt động trong phòng bỏ phiếu và việc bỏ phiếu, việc kiểm phiếu;

- Thư ký chịu trách nhiệm quản lý tài liệu, con dấu, làm biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử;

- Phân công thành viên chịu trách nhiệm về trang trí phòng bỏ phiếu, trực tiếp chỉ đạo hoạt động ngoài phòng bỏ phiếu và bảo đảm các điều kiện vật chất - kỹ thuật cho ngày bầu cử của Tổ bầu cử;

- Phân công thành viên chịu trách nhiệm kiểm tra Thẻ cử tri, đối chiếu danh sách cử tri, đánh dấu theo dõi số cử tri đi bầu vào danh sách cử tri, phát phiếu bầu đã được đóng dấu của Tổ bầu cử cho cử tri;

- Phân công thành viên hướng dẫn cử tri ra, vào phòng bỏ phiếu, nơi nhận phiếu, viết phiếu và bỏ phiếu;

- Phân công thành viên chịu trách nhiệm hướng dẫn cử tri cách thức bỏ phiếu và viết phiếu bầu; phân công người viết phiếu giúp (*chọn 02 người để dự bị*). **Lưu ý:** nơi có đông đồng bào Khmer, nên chọn người biết tiếng Khmer).

- Phân công thành viên chịu trách nhiệm trực tại bàn gần hòm phiếu, đóng dấu “Đã bỏ phiếu” vào mặt trước, phía trên, góc trái của Thẻ cử tri khi cử tri đã bỏ phiếu bầu vào Hòm phiếu;

- Phân công thành viên phụ trách công tác bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa điểm bỏ phiếu. Các thành viên Tổ bầu cử phối hợp với lực lượng bảo vệ ***phân công luân phiên nhau trực bảo vệ địa điểm bỏ phiếu cả ngày và đêm trong ngày 14/3/2026; trong ngày 15/3/2026 và cho đến khi kết thúc cuộc bầu cử***; bảo vệ các biên bản cho đến khi bàn giao về cho Ban bầu cử, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã;

- Phân công thành viên đơn đốc, thông báo để các cử tri đi bỏ phiếu đảm bảo thời gian theo quy định (*nhận bố trí lực lượng tuyên truyền, cổ động, vận động, đơn đốc cử tri đi bầu*);

- Các công việc khác liên quan đến công tác bầu cử.

2. Bố trí địa điểm bỏ phiếu

a) Tùy theo điều kiện cơ sở vật chất ở địa phương như nhà văn hóa, hội trường, trường học,... và căn cứ mật độ phân bố dân cư ở khu vực bỏ phiếu, Tổ bầu cử lựa chọn địa điểm bỏ phiếu (phòng bỏ phiếu) cho phù hợp, bảo đảm thuận tiện để cử tri đến bầu cử. Phòng bỏ phiếu phải được trang trí trang nghiêm, tiết kiệm; bố trí lối vào cho cử tri bỏ phiếu và lối ra cho cử tri sau khi đã bỏ phiếu xong.

b) Địa điểm bỏ phiếu gồm: Cổng ra - vào, khu vực bên ngoài phòng bỏ phiếu và khu vực bên trong phòng bỏ phiếu phải được trang trí theo mẫu hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- ***Cổng ra - vào và khu vực bên ngoài phòng bỏ phiếu:***

- + Tổ bầu cử sử dụng vật liệu sẵn có ở địa phương để làm cổng ra - vào khu vực bỏ phiếu;

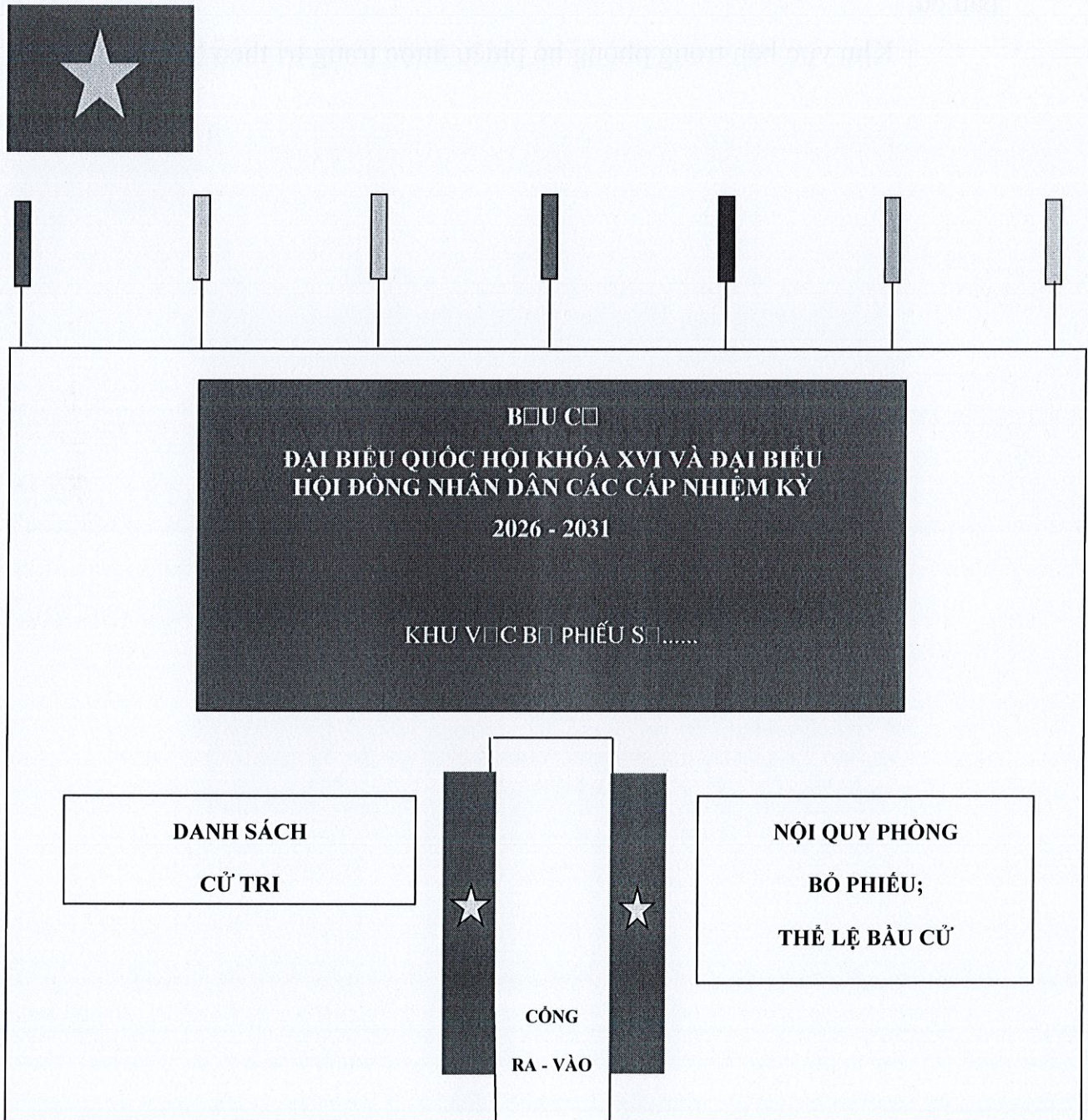
- + Khu vực bên ngoài phòng bỏ phiếu là nơi tiếp đón cử tri đến bỏ phiếu; nơi niêm yết danh sách cử tri, thẻ lệ bầu cử, nội quy phòng bỏ phiếu; ***nơi tổ chức lễ khai mạc*** (nơi nào có hội trường rộng thì có thể tổ chức lễ khai mạc ngay trong

phòng bỏ phiếu). Tùy điều kiện cụ thể của từng khu vực bỏ phiếu, Tổ bầu cử có thể niêm yết danh sách, tiểu sử những người ứng cử, tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội và tiêu chuẩn đại biểu Hội đồng nhân dân tại nơi dễ quan sát để cử tri tham khảo trước khi bỏ phiếu. Khu vực bên ngoài phòng bỏ phiếu có thể bố trí bàn, ghế để cử tri chờ thực hiện việc bỏ phiếu.

+ Cổng ra - vào và khu vực bên ngoài phòng bỏ phiếu được trang trí theo Mẫu số 01.

Mẫu số 01

KHU VỰC BÊN NGOÀI PHÒNG BỎ PHIẾU



- Khu vực bên trong phòng bỏ phiếu:

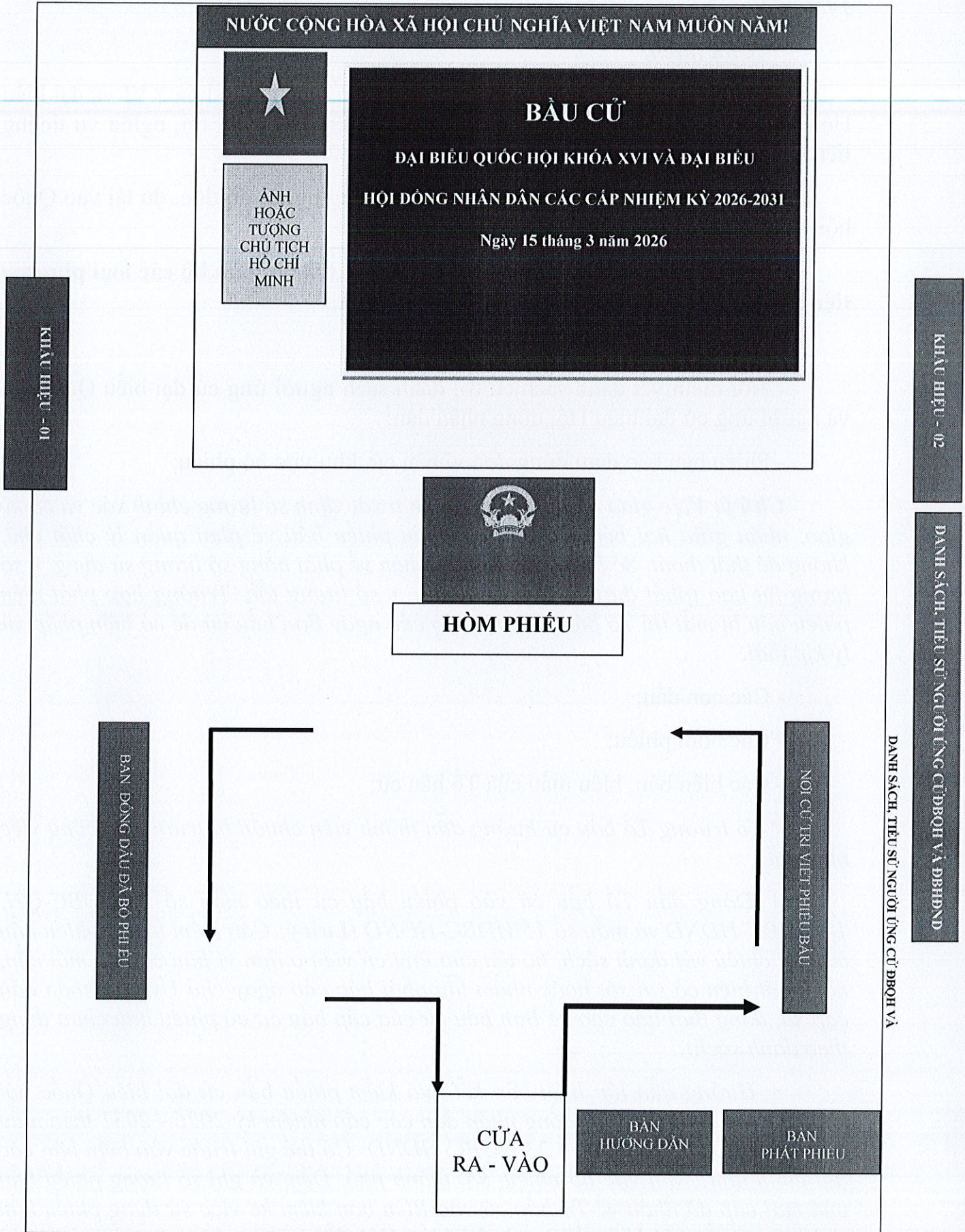
+ Khu vực bên trong phòng bỏ phiếu phải được bố trí trang trọng, đủ bàn, ghế, bút viết và những điều kiện cần thiết để cử tri đến bỏ phiếu (nơi nào có hội trường rộng thì có thể tổ chức lễ khai mạc ngay trong phòng bỏ phiếu);

+ Tại phòng bỏ phiếu, Tổ bầu cử niêm yết thêm danh sách, tiểu sử những người ứng cử, tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội và tiêu chuẩn đại biểu Hội đồng nhân dân tại nơi dễ quan sát để cử tri tham khảo trước khi viết phiếu bầu;

+ Nơi cử tri viết phiếu bầu cần bố trí các bàn có các vách ngăn hoặc phòng kín để bảo đảm nguyên tắc cử tri “bỏ phiếu kín” theo quy định của pháp luật về bầu cử;

+ Khu vực bên trong phòng bỏ phiếu được trang trí theo Mẫu số 02.

KHU VỰC BÊN TRONG PHÒNG BỎ PHIẾU (Mẫu số 2)



- Phòng bỏ phiếu phải được chuẩn bị xong **chậm nhất là 15 giờ, ngày 14/3/2026**.

*** Chú thích:**

- **Khẩu hiệu 01:** Tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 là quyền lợi, nghĩa vụ thiêng liêng của mỗi công dân!

- **Khẩu hiệu 02:** Sáng suốt lựa chọn những người đủ đức, đủ tài vào Quốc hội và Hội đồng nhân dân!

3. Tổ bầu cử thực hiện việc rà soát, kiểm tra lại toàn bộ các loại phương tiện vật chất - kỹ thuật,... phục vụ ngày bầu cử

- Phòng bỏ phiếu;

- Nơi niêm yết danh sách cử tri, danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội và người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân;

- Phiếu bầu bảo đảm đúng đơn vị bầu cử, khu vực bỏ phiếu;

Chú ý: Việc giao nhận phiếu bầu phải xác định số lượng chính xác và có ký giao, nhận giữa hai bên. Tổ bầu cử nhận phiếu bầu về phải quản lý chặt chẽ, không để thất thoát. Số lượng phiếu bầu nhận về phải bằng số lượng sử dụng + số lượng hư hao (phải được lưu giữ đầy đủ) + số lượng tồn. Trường hợp phát hiện phiếu bầu bị mất thì Tổ bầu cử phải báo cáo ngay Ban bầu cử để có biện pháp xử lý kịp thời.

- Các con dấu;

- Các hòm phiếu;

- Các biên bản, biểu mẫu của Tổ bầu cử;

*** Tổ trưởng Tổ bầu cử hướng dẫn thành viên chuẩn bị trước các công việc như sau:**

+ Đóng dấu Tổ bầu cử vào phiếu bầu cử theo mẫu số 13/HĐBC-QH, 14/HĐBC-HĐND và mẫu số 15/HĐBC-HĐND (**Lưu ý:** Cần kiểm tra kỹ phiếu bầu cử, đối chiếu với danh sách, họ tên của ứng cử viên ở đơn vị bầu cử của mỗi cấp, nếu phát hiện có sai sót hoặc nhầm lẫn phải báo cáo ngay cho Ủy ban nhân dân cấp xã, đồng thời báo cáo về Ban bầu cử của cấp bầu cử có phiếu bầu chưa đúng theo danh sách);

+ Hướng dẫn lập biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 theo mẫu số 18/HĐBC-QH và mẫu số 23/HĐBC-HĐND: Có thể ghi trước vào biên bản các địa danh như: Khu vực bỏ phiếu, xã, thành phố. Đếm và ghi số lượng phiếu bầu của mỗi cấp đã nhận về Tổ bầu cử vào Biên bản kiểm kê việc sử dụng phiếu bầu đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 (Mẫu số 32/HĐBC).

- Thành phần dự lễ khai mạc, diễn văn khai mạc và các văn phòng phẩm (giấy, bút, kéo, băng niêm phong hòm phiếu, hộp mực con dấu, đèn dự phòng,...) phục vụ công tác bầu cử;

- Danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu, trong đó cần xác định rõ số cử tri là người ốm đau, già yếu, khuyết tật; người đang bị tạm giam, người đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc mà trại tạm giam, cơ sở giáo dục bắt buộc không tổ chức khu vực bỏ phiếu riêng; người đang bị tạm giữ tại nhà tạm giữ, người đang bị cách ly xã hội tập trung tại các cơ sở điều trị hoặc các địa điểm cách ly tập trung khác và người đang bị cách ly tại nhà (nếu có); những khu vực bị chia cắt do thiên tai (sạt lở bờ sông, vỡ đê,...) để có kế hoạch đưa hòm phiếu phụ và phiếu bầu đến cho những cử tri này nhận phiếu bầu và thực hiện việc bầu cử;

Chú ý: Khi sử dụng hòm phiếu phụ phải đúng mục đích và đối tượng, không được lạm dụng sử dụng với các đối tượng không phải già yếu, bệnh tật,...

- Các phương tiện vật chất - kỹ thuật khác phục vụ cho ngày bầu cử.

- Quản lý phiếu bầu: Tổ trưởng Tổ bầu cử phân công thành viên quản lý chặt chẽ số phiếu bầu. Trường hợp phát hiện phiếu bầu bị mất thì Tổ bầu cử phải báo cáo ngay Ban bầu cử để có biện pháp xử lý kịp thời.

II. NGÀY BẦU CỬ (ngày 15/3/2026)

1. Các thành viên Tổ bầu cử phải đến trước giờ khai mạc để kiểm tra công tác chuẩn bị, bảo đảm thời gian khai mạc đúng giờ quy định. Việc bỏ phiếu **bắt đầu từ 07 giờ sáng và kết thúc vào 07 giờ tối cùng ngày**. Căn cứ tình hình thực tế ở địa phương, Tổ bầu cử quyết định có thể cho bắt đầu bỏ phiếu sớm hơn nhưng không được trước 5 giờ sáng hoặc kết thúc muộn hơn nhưng không được quá 09 giờ tối cùng ngày. Sau khi đã kiểm tra đầy đủ các điều kiện cần thiết cho ngày bầu cử, Tổ bầu cử mới tổ chức lễ khai mạc và tiến hành việc bỏ phiếu.

* Lưu ý:

- Đối với cử tri đã được cấp giấy chứng nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân nơi mình đã có tên trong danh sách cử tri để được bổ sung tên vào danh sách cử tri và tham gia bỏ phiếu bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND cấp tỉnh nơi mình có thể tham gia bỏ phiếu thì việc bổ sung tên ở nơi mới cũng được tính đến thời điểm bắt đầu bỏ phiếu. Sau thời điểm bỏ phiếu thì UBND cấp xã không thực hiện việc bổ sung danh sách cử tri nữa.

- Khi hết giờ bỏ phiếu, nếu còn cử tri có mặt tại phòng bỏ phiếu chưa kịp bỏ phiếu thì chỉ sau khi số cử tri này bỏ phiếu xong, Tổ bầu cử mới được tuyên bố kết thúc cuộc bỏ phiếu.

- Sáng sớm ngày bầu cử phải tổ chức lực lượng thanh thiếu niên, học sinh và các đoàn thể đi vận động cổ vũ cho ngày bầu cử, tạo khí thế sôi nổi, phấn khởi, thật sự là ngày hội của toàn dân;

- Bố trí phương tiện thông tin, loa phát thanh tại Tổ bầu cử để hướng dẫn bầu cử (thể lệ bầu cử, nội quy phòng phiếu), tuyên truyền vận động cho các ứng cử viên trong danh sách ứng cử của đơn vị bầu cử; thông báo tình hình đi bầu của cử tri cho Nhân dân biết.

- Cần tập trung tuyên truyền giải thích rõ cho cử tri cách bỏ phiếu theo Luật và số dư của mỗi đơn vị bầu cử. Do đó, cần nêu cụ thể là đơn vị bầu cử có bao nhiêu người ứng cử? số đại biểu được bầu là bao nhiêu đại biểu? để cử tri hiểu.

2. Tổ chức lễ khai mạc

a) Thành phần tham dự lễ khai mạc

- Các thành viên Tổ bầu cử, những người có nhiệm vụ liên quan đến công tác bầu cử;

- Đại diện cơ quan đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức đoàn thể ở địa phương;

- Đại diện cử tri là người có công với cách mạng, chức sắc tôn giáo trong khu vực (nếu có); người cao tuổi, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

- Cử tri đến dự lễ khai mạc;

- Phóng viên báo, đài (nếu có).

b) Trình tự tổ chức lễ khai mạc

Lễ khai mạc phải được tổ chức trang trọng, thời gian khoảng 15 đến 20 phút, do Tổ trưởng Tổ bầu cử chủ trì theo nội dung và trình tự sau đây:

- Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu;

- Đọc diễn văn khai mạc;

- Đọc thể lệ bầu cử, nội quy phòng bỏ phiếu;

- Kiểm tra hòm phiếu chính, hòm phiếu phụ trước sự chứng kiến của cử tri; mời 02 cử tri không phải là những người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp ứng cử tại khu vực bỏ phiếu chứng kiến việc kiểm tra hòm phiếu, sau đó niêm phong hòm phiếu chính, hòm phiếu phụ theo quy định;

- Sau khi thực hiện thủ tục niêm phong hòm phiếu, Tổ trưởng Tổ bầu cử tuyên bố cuộc bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 bắt đầu;

- Tổ bầu cử phải bố trí thành viên Tổ bầu cử thường trực bên hòm phiếu làm nhiệm vụ hướng dẫn cử tri bỏ phiếu và bảo vệ hòm phiếu.

3. Tiến hành bỏ phiếu

Thực hiện việc bỏ phiếu theo hướng dẫn tại Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Trong đó, cần lưu ý:

- Khi bắt đầu việc bỏ phiếu, Tổ bầu cử mời những cử tri có tên trong danh sách cử tri là lãnh đạo cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, người có công với cách mạng, chức sắc tôn giáo (nếu có) và cử tri là người cao tuổi nhất, người có uy tín trong cộng đồng dân tộc thiểu số (nếu có) có mặt tại thời điểm khai mạc bỏ phiếu trước;

- Việc bỏ phiếu được tiến hành liên tục. Tổ bầu cử phải thường xuyên thông báo, hướng dẫn cử tri thực hiện đúng các quy định của pháp luật về bầu cử, thể lệ bầu cử, nội quy phòng bỏ phiếu; hướng dẫn cử tri cách thức bỏ phiếu và gạch phiếu bầu; đôn đốc cử tri tích cực thực hiện quyền và nghĩa vụ bầu cử của công dân;

- Cử tri phải tự mình đi bầu cử, không được nhờ người khác bầu hộ, bầu thay. Khi đến phòng bỏ phiếu, cử tri xuất trình Thẻ cử tri để được nhận phiếu bầu;

- Khi cử tri viết phiếu bầu, không ai được xem, kể cả các thành viên Tổ bầu cử. Nếu cử tri viết phiếu bầu bị nhầm hoặc gạch hỏng, cử tri có quyền đổi phiếu bầu khác. Cử tri không thể tự viết được phiếu bầu thì nhờ người khác viết hộ (gạch hộ) nhưng phải tự mình bỏ phiếu. Người viết phiếu hộ phải đọc đầy đủ họ và tên những người ứng cử trên phiếu bầu để cử tri tự mình quyết định. Người viết hộ phiếu bầu phải ghi trung thực ý muốn của cử tri nhờ viết hộ và bảo đảm bí mật phiếu bầu (**Lưu ý:** Người viết hộ khi trao đổi với cử tri cần tránh một số từ ngữ dễ gây nhầm lẫn như cụm từ **‘bỏ ai?’** nên hỏi ông (bà) tín nhiệm ứng cử viên nào hoặc ông (bà) không tín nhiệm ứng cử viên nào?). Khi viết hộ phiếu bầu xong phải giao lại phiếu bầu cho cử tri để cử tri tự mình bỏ phiếu vào hòm phiếu. Người khuyết tật, người già yếu hoặc các trường hợp khác mà không thể bỏ phiếu vào hòm phiếu được thì nhờ người khác bỏ phiếu vào hòm phiếu;

- Trong khi tiến hành bỏ phiếu, nếu có tình huống bất thường xảy ra làm gián đoạn cuộc bỏ phiếu thì Tổ trưởng Tổ bầu cử và các thành viên Tổ bầu cử phải nhanh chóng hội ý để kịp thời xử lý. Trường hợp vượt quá thẩm quyền hoặc không thể tự xử lý được thì phải tạm dừng cuộc bỏ phiếu, Tổ bầu cử phải tiến hành niêm phong và quản lý chặt chẽ hòm phiếu, phiếu bầu và các tài liệu liên quan khác, kịp thời báo cáo Ban bầu cử để có phương án giải quyết, đồng thời phải có biện pháp cần thiết để việc bỏ phiếu được tiếp tục tiến hành;

- Tổ bầu cử phải đóng dấu “Đã bỏ phiếu” vào mặt trước, phía trên, góc trái của Thẻ cử tri của cử tri đã bỏ phiếu bầu xong.

- Các màu phiếu bầu:

+ Bầu đại biểu Quốc hội (phiếu bầu màu hồng);

+ Bầu đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố (phiếu bầu màu xanh dương);

+ Bầu đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã (phiếu bầu màu trắng).

4. Một số điểm cần lưu ý trong ngày bầu cử

- Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, trong ngày bầu cử 15/3/2026, Ủy ban nhân dân cấp xã và Tổ bầu cử xây dựng kế hoạch, có phương án phân bổ thời gian bỏ phiếu hợp lý ***theo khung giờ để cử tri đi bỏ phiếu theo từng đợt, tránh tập trung quá đông cử tri tại phòng bỏ phiếu*** (cử tri đi bỏ phiếu ở khu vực nông thôn: Phân theo khu dân cư, xóm,...; ở khu vực đô thị: Phân theo tuyến đường,...) và thời gian trung bình mỗi đợt bỏ phiếu khoảng từ 01 đến 02 giờ;

- Trước ngày bầu cử và trong ngày bầu cử, Tổ bầu cử phải thường xuyên tuyên truyền, vận động và thông báo phương án phân bổ khung thời gian bỏ phiếu để cử tri biết, thực hiện;

- Trong quá trình diễn ra việc bỏ phiếu, các thành viên Tổ bầu cử phải ân cần, lịch sự, hướng dẫn tận tình, chu đáo cho cử tri đến tham gia bỏ phiếu. Các thành viên Tổ bầu cử được phân công đảm nhiệm từng công việc trong ngày bầu cử phải chủ động thực hiện nhiệm vụ được phân công và hỗ trợ thành viên khác hoàn thành nhiệm vụ chung của Tổ bầu cử;

- Thành viên Tổ bầu cử hướng dẫn cụ thể cử tri cách thức bỏ phiếu. Nếu cử tri *không tín nhiệm* người ứng cử nào (không bầu cho người có tên trong phiếu bầu cử) *thì gạch ngang cả họ và tên người ứng cử đó* (gạch đè lên cả hàng chữ họ và tên người ứng cử); không được khoanh tròn; không được đánh dấu trên phiếu bầu; không được viết thêm, không được ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử vào phiếu bầu; không bầu quá số đại biểu được ấn định trong phiếu bầu; không gạch tắt cả người ứng cử trong phiếu bầu; không để nguyên phiếu bầu (không gạch bất kỳ tên người ứng cử nào) đối với phiếu bầu có số dư người ứng cử;

- Nếu cử tri yêu cầu đổi phiếu bầu khác do viết hỏng, Tổ bầu cử phải thu hồi phiếu viết hỏng của cử tri, sau đó mới được phát phiếu bầu khác;

- Khi cử tri có Thẻ cử tri và Giấy chứng nhận đi bỏ phiếu nơi khác do Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú hoặc do Chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân cấp đề nghị, nếu tên của cử tri này chưa có trong danh sách bổ sung của Ủy ban nhân dân cấp xã tại khu vực bỏ phiếu thì Tổ bầu cử phải hướng dẫn người đó đến trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã để bổ sung vào danh sách cử tri. Việc bổ sung danh sách cử tri phải đúng với địa điểm do Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú hoặc do Chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân cấp đề nghị tại Giấy chứng nhận đi bỏ phiếu nơi khác.

Danh sách cử tri bổ sung phải xác định rõ những người này được bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh. Sau khi có danh sách cử tri bổ sung do Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận, Tổ bầu cử mới được phát phiếu bầu cho những cử tri này; khi những cử tri này đã bỏ phiếu xong thì Tổ bầu cử phải đóng dấu “Đã bỏ phiếu” lên mặt trước của Thẻ cử tri và Giấy chứng nhận đi bỏ phiếu nơi khác. Tổ bầu cử phải ghi danh sách cử tri bổ sung để theo dõi riêng và tổng hợp số liệu sau khi kết thúc việc bỏ phiếu.

- Trường hợp phải sử dụng hòm phiếu phụ thì Tổ trưởng Tổ bầu cử chịu trách nhiệm kiểm tra số lượng phiếu bầu khi phát ra cho thành viên Tổ bầu cử để mang theo cùng với hòm phiếu phụ đến các cử tri là người khuyết tật, ốm đau, già

yếu; người đang bị tạm giam, người đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc mà trại tạm giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc không tổ chức khu vực bỏ phiếu riêng; người đang bị tạm giữ tại nhà tạm giữ; người đang bị cách ly xã hội do dịch bệnh (nếu có) tại cơ sở cách ly hoặc nơi ở, nơi lưu trú của cử tri đang được cách ly; những khu vực bị chia cắt do thiên tai, hỏa hoạn, tại các giàn khoan, công trình trên biển, các đơn vị, đội tàu đang làm nhiệm vụ trên biển, hải đảo để thực hiện việc bỏ phiếu do không đến được phòng bỏ phiếu. Sau khi những cử tri này bỏ phiếu xong, thành viên Tổ bầu cử phải mang ngay hòm phiếu phụ về phòng bỏ phiếu;

- Việc phát phiếu bầu cho cử tri và tổ chức để cử tri bỏ phiếu đối với trường hợp cử tri đang bị cách ly xã hội do dịch bệnh (nếu có) phải được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về bầu cử, đồng thời, bảo đảm đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo hướng dẫn của Bộ Y tế và quy định của cơ quan có thẩm quyền. Sau khi hoàn thành việc bỏ phiếu, các thành viên Tổ bầu cử phải thực hiện việc khử khuẩn hòm phiếu phụ và mang ngay hòm phiếu phụ về phòng bỏ phiếu theo quy định;

- Trường hợp việc sử dụng hòm phiếu phụ đối với các cử tri tại khu vực bị chia cắt do thiên tai, hỏa hoạn, tại các giàn khoan, công trình trên biển, các đơn vị, đội tàu đang làm nhiệm vụ trên biển, hải đảo, sau khi các cử tri bỏ phiếu xong nhưng do các yếu tố khách quan như thiên tai, hỏa hoạn dẫn đến khu vực bị chia cắt nên việc mang hòm phiếu phụ đến phòng bỏ phiếu không thể hoàn thành được trong ngày bầu cử (hoặc ngày bầu cử sớm đã được ấn định) thì các thành viên Tổ bầu cử phụ trách hòm phiếu phụ được phép thực hiện việc kiểm phiếu tại khu vực bị chia cắt do thiên tai, hỏa hoạn, tại các giàn khoan, công trình trên biển, các đơn vị, đội tàu đang làm nhiệm vụ trên biển, hải đảo theo quy định tại Điều 73 của Luật Bầu cử và báo cáo kết quả kiểm phiếu bằng điện báo, điện thoại, các hình thức phù hợp khác cho Tổ trưởng Tổ bầu cử. Các thành viên Tổ bầu cử phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin về kết quả kiểm phiếu; nộp hòm phiếu phụ, phiếu bầu cử cùng kết quả kiểm phiếu bầu cử ở hòm phiếu phụ ngay sau khi về phòng bỏ phiếu;

- Tổ bầu cử không được để những người không có nhiệm vụ (trừ các cử tri) vào phòng bỏ phiếu. Không được mang vũ khí, chất nổ, vật dễ cháy, tài liệu, băng rôn, khẩu hiệu có nội dung xấu, độc, tuyên truyền quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước, chính quyền địa phương... vào khu vực bỏ phiếu, phòng bỏ phiếu;

- Cử tri có quyền quay phim, chụp hình ở phía ngoài phòng bỏ phiếu trong quá trình mình tham gia thực hiện quyền bỏ phiếu bầu cử, nhưng phải bảo đảm được thực hiện một cách có thiện chí, không được làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của Tổ bầu cử, không cản trở việc bỏ phiếu của cử tri và không vi phạm nội quy phòng bỏ phiếu (chỉ được quay phim, chụp hình ở trong phòng bỏ phiếu nếu được Tổ trưởng Tổ bầu cử đồng ý và phải bảo đảm bảo mật thông tin bỏ phiếu của các cử tri khác trong suốt quá trình bỏ phiếu). Trường hợp việc quay phim, chụp hình làm cản trở, ảnh hưởng đến cuộc bầu cử thì Tổ trưởng Tổ bầu cử

được quyền yêu cầu dừng việc quay phim, chụp hình tại khu vực bỏ phiếu và phòng bỏ phiếu.

5. Quy trình tiến hành kiểm phiếu

a) Phân công nhiệm vụ kiểm phiếu cho các thành viên Tổ bầu cử: Theo Điều 25 Thông tư số 21/2025/TT-BNV

Tổ trưởng Tổ bầu cử phân công các thành viên Tổ bầu cử thành các nhóm để thực hiện việc kiểm phiếu. Thư ký Tổ bầu cử tiến hành lập các biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử. Đối với Tổ bầu cử đủ số lượng thành viên để phân thành từ ba nhóm trở lên thì phân công thực hiện thành **03 nhóm** kiểm phiếu như sau:

- Các nhóm kiểm phiếu bầu đại biểu Quốc hội;
- Các nhóm kiểm phiếu bầu đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh;
- Các nhóm kiểm phiếu bầu đại biểu HĐND cấp xã.

* **Lưu ý:** Để việc kiểm phiếu được chính xác, mỗi nhóm nên bố trí 03 người, gồm: 01 người đọc kết quả phiếu bầu, 01 người ghi (tích) vào danh sách kiểm phiếu và 01 người kiểm tra việc đọc và ghi. Đối với Tổ bầu cử không đủ số lượng thành viên để phân thành ba nhóm thì Tổ trưởng Tổ bầu cử phân công các nhóm kiểm phiếu bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã cho phù hợp.

b) Phân loại phiếu bầu

- Tổ bầu cử thực hiện việc phân loại phiếu bầu theo màu phiếu bầu đại biểu Quốc hội, màu phiếu bầu đại biểu HĐND cấp thành phố, màu phiếu bầu đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã; kiểm kê (đếm) tổng số phiếu trong hòm phiếu để xác định số phiếu thu vào và bàn giao các loại phiếu cho các nhóm đã được phân công của Tổ bầu cử để bắt đầu việc kiểm phiếu;

- Tổ bầu cử tiến hành kiểm tra tổng số phiếu thu vào so với tổng số cử tri đã tham gia bỏ phiếu. Nếu tổng số phiếu thu vào bằng hoặc ít hơn tổng số cử tri đã tham gia bỏ phiếu thì Tổ bầu cử mới được tiến hành kiểm phiếu. Trường hợp tổng số phiếu thu vào nhiều hơn tổng số cử tri đã tham gia bỏ phiếu thì Tổ bầu cử phải kiểm tra lại; nếu kiểm tra lại vẫn cho kết quả tổng số phiếu thu vào nhiều hơn tổng số cử tri đã tham gia bỏ phiếu thì lập tức bỏ các phiếu bầu vào hòm phiếu, sau đó niêm phong hòm phiếu và báo cáo ngay để Ban bầu cử giải quyết. Trường hợp vượt quá thẩm quyền giải quyết của Ban bầu cử thì Ban bầu cử phải kịp thời báo cáo UBBC cùng cấp xem xét, quyết định;

- Trước khi bắt đầu việc kiểm phiếu, Tổ bầu cử thực hiện phân loại phiếu bầu thành hai loại sau đây:

+ Loại phiếu bầu hợp lệ;

+ Loại phiếu bầu không hợp lệ. **Lưu ý:** Cách tính tỷ lệ phiếu bầu = Số phiếu được bầu/tổng số phiếu hợp lệ.

- Sau khi phân loại xong phiếu bầu, Tổ bầu cử phải ghi kết quả kiểm tra số phiếu bầu hợp lệ, số phiếu bầu không hợp lệ vào biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử. **Lưu ý:** Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI của Tổ Bầu cử theo Mẫu số 18/HĐBC-QH của Hội đồng bầu cử quốc gia ban hành; Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 của Tổ Bầu cử theo mẫu số 23/HĐBC-HĐND của Hội đồng bầu cử quốc gia ban hành.

c) Xác định phiếu bầu hợp lệ, phiếu bầu không hợp lệ, phiếu bầu hoặc không bầu cho người ứng cử

(1) Phiếu bầu hợp lệ là phiếu phải đáp ứng tất cả **03 yêu cầu** sau đây:

- Phiếu do Tổ bầu cử phát ra và có dấu của Tổ bầu cử;
- Phiếu bầu đủ số lượng đại biểu hoặc bầu ít hơn số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử;
- Phiếu không ghi thêm tên người ngoài danh sách những người ứng cử hoặc phiếu không có ghi thêm nội dung khác.

(2) Phiếu bầu không hợp lệ: Là những phiếu bầu **thuộc 05 trường hợp** sau đây:

- Phiếu không theo mẫu quy định do Tổ bầu cử phát ra;
- Phiếu không có dấu của Tổ bầu cử;
- Phiếu để số người được bầu nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử;
- Phiếu gạch xóa hết tên những người ứng cử;
- Phiếu ghi thêm tên người ngoài danh sách những người ứng cử hoặc phiếu có ghi thêm nội dung khác (khoản 1 Điều 74 của Luật Bầu cử).

* **Lưu ý:** Trường hợp có phiếu bầu được cho là không hợp lệ thì Tổ bầu cử không được gạch xóa hoặc sửa các tên ghi trên phiếu bầu, đồng thời Tổ trưởng Tổ bầu cử đưa ra để toàn Tổ bầu cử xem xét đối với các phiếu bầu được xác định là phiếu bầu không hợp lệ **trong 04 trường hợp** sau đây:

- Phiếu có ghi thêm nội dung khác hoặc bị đánh dấu trên phiếu bầu;
- Phiếu mà việc gạch tên đề lên hàng chữ họ và tên của người ứng cử quá mờ không thể nhận biết rõ ràng;
- Phiếu bị hư, hỏng dẫn đến việc không thể xác định chính xác việc bầu cho những người ứng cử có ghi tên trên phiếu bầu;
- Các trường hợp khác do Tổ trưởng Tổ bầu cử đề xuất.

(3) Về việc xác định phiếu bầu hoặc không bầu cho người ứng cử:

- Trường hợp phiếu bầu gạch chéo, gạch xiên, gạch dọc hoặc gạch ngang nhưng gạch hết tất cả hàng chữ họ và tên của người ứng cử thì được tính là phiếu không bầu cho ứng cử viên đó;

- Trường hợp cử tri không gạch cả hàng chữ họ và tên (chỉ gạch họ hoặc gạch tên đệm hoặc tên) của người ứng cử hoặc chỉ khoanh tròn, gạch dưới, gạch trên hàng chữ họ và tên của người ứng cử thì phiếu đó vẫn được tính là phiếu bầu cho người ứng cử đó;

- Trường hợp trong phiếu bầu cử mà người ứng cử vừa có tên khai sinh vừa có tên thường gọi hoặc có chức vị, pháp danh, pháp hiệu theo tôn giáo, nếu cử tri chỉ gạch một dòng họ và tên khai sinh hoặc họ và tên thường gọi (chỉ gạch 1 dòng họ và tên khai sinh hoặc chức vị, pháp danh, pháp hiệu đối với chức sắc tôn giáo) thì phiếu đó được tính là phiếu không bầu cho người ứng cử đó.

6. Niêm phong và quản lý phiếu bầu sau khi kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu và lập biên bản kết quả kiểm phiếu, Tổ bầu cử tiến hành niêm phong phiếu bầu theo từng loại phiếu bầu đại biểu Quốc hội, phiếu bầu đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp như sau:

+ Số phiếu bầu hợp lệ;

+ Số phiếu bầu không hợp lệ.

- Toàn bộ số phiếu đã được niêm phong phải được Tổ bầu cử cho vào hòm phiếu và làm thủ tục niêm phong hòm phiếu có chữ ký của Tổ trưởng, Thư ký Tổ bầu cử gửi Ủy ban nhân dân cấp xã;

- Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm quản lý các loại phiếu bầu của các Tổ bầu cử ở địa phương mình. Trong thời gian quản lý phiếu bầu, nếu không có ý kiến bằng văn bản của cấp có thẩm quyền thì tuyệt đối không được mở và kiểm tra phiếu bầu đã được niêm phong.

III. CÁC MẪU BIÊN BẢN CỦA TỔ CHỨC BẦU CỬ (ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/HĐBCQG và Công văn số 113/HĐCBQG ngày 28/01/2026 của Hội đồng bầu cử quốc gia)

1. Tổ bầu cử

Có trách nhiệm lập các loại biên bản sau:

- Biên bản kiểm kê việc sử dụng phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 theo Mẫu số 32/HĐBC được điều chỉnh tại Công văn số 113/HĐBCQG ngày 28/01/2026 của Hội đồng bầu cử quốc gia;

- Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI của Tổ bầu cử theo Mẫu số 18/HĐBC-QH;

- Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân của Tổ bầu cử theo Mẫu số 23/HĐBC-HĐND (thành phố và cấp xã).

2. Đối với Ban bầu cử và Ủy ban bầu cử cấp xã

2.1. Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã

Thư ký Ban bầu cử đại biểu cấp xã tiếp nhận hồ sơ, tài liệu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã (Mẫu số 32/HĐBC và Mẫu số 23/HĐBC-HĐND). Sau khi tiếp nhận, kiểm tra chính xác, tiến hành lập Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND cấp xã tại đơn vị mình phụ trách theo **Mẫu số 24/HĐBC-HĐND** (thành phố và cấp xã).

2.2. Đối với Ủy ban bầu cử cấp xã

- Bố trí 01 người tiếp nhận hồ sơ, tài liệu bầu cử đại biểu Quốc hội (Mẫu số 32/HĐBC và Mẫu số 18/HĐBC-QH).

- 01 người tiếp nhận hồ sơ, tài liệu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố (Mẫu số 32/HĐBC, Mẫu số 23/HĐBC-HĐND).

- Thư ký Ủy ban bầu cử cấp xã tiếp nhận hồ sơ, tài liệu bầu cử đại biểu HĐND cấp xã do Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã chuyển đến gồm (Mẫu số 32/HĐBC, Mẫu số 23/HĐBC-HĐND, Mẫu số 24/HĐBC-HĐND). Sau khi tiếp nhận, kiểm tra chính xác tiến hành lập biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu HĐND cấp xã theo **Mẫu số 25/HĐBC-HĐND** (Lập thành 06 bản và gửi đến Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và thành phố) và Danh sách chính thức những người trúng cử đại biểu HĐND cấp xã theo **Mẫu số 26/HĐBC-HĐND**.

- 01 người tiếp nhận hòm phiếu, các loại phiếu bầu niêm phong trong hòm phiếu, mẫu dấu do Tổ bầu cử giao (mẫu dấu Tổ bầu cử và mẫu dấu “Đã bỏ phiếu”) và lưu trữ tại UBND cấp xã.

Sau khi tiếp nhận các mẫu biên bản, tài liệu do Tổ bầu cử gửi đến, Ủy ban bầu cử cấp xã tổng hợp chung và gửi ngay về Ủy ban bầu cử thành phố.

3. Đối với Ban bầu cử và Ủy ban bầu cử thành phố

3.1. Ban bầu cử đại biểu HĐND thành phố

- Thư ký 28 Ban bầu cử đại biểu HĐND thành phố sẽ tiếp nhận hồ sơ, tài liệu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp thành phố do Ủy ban bầu cử cấp xã gửi đến, gồm (Mẫu số 32/HĐBC, Mẫu số 23/HĐBC-HĐND).

- Sau khi kiểm tra đối chiếu chính xác, sẽ tiến hành lập biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND thành phố theo **Mẫu số 24/HĐBC-HĐND** (Lập thành 04 bản và gửi đến: Ủy ban bầu cử, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp).

3.2. Đối với các xã, phường là thành viên của các Ban bầu cử đại biểu Quốc hội và Ban bầu cử đại biểu HĐND thành phố

- Bố trí 01 người tiếp nhận hồ sơ, tài liệu bầu cử đại biểu Quốc hội (Mẫu số 32/HĐBC và Mẫu số 18/HĐBC-QH).

- 01 người tiếp nhận hồ sơ, tài liệu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố (Mẫu số 32/HĐBC, Mẫu số 23/HĐBC-HĐND).

3.3. Ban bầu cử đại biểu Quốc hội

Thư ký 06 Ban bầu cử đại biểu Quốc hội sẽ tiếp nhận hồ sơ, tài liệu bầu cử đại biểu Quốc hội do Ủy ban bầu cử cấp xã gửi đến gồm (Mẫu số 32/HĐBC, Mẫu số 18/HĐBC-QH).

Sau khi tiếp nhận, kiểm tra chính xác sẽ tham mưu tiến hành lập Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội theo **Mẫu số 19/HĐBC-QH** ở đơn vị mình phụ trách; lập thành 03 bản và gửi đến: Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử thành phố Cần Thơ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ và kèm theo Danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội khoá XVI theo **Mẫu số 21/HĐBC-QH**.

3.4. Đối với Ủy ban bầu cử thành phố

- Bố trí người tiếp nhận hồ sơ, tài liệu bầu cử đại biểu Quốc hội do Thư ký 06 Ban bầu cử đại biểu Quốc hội gửi đến, gồm (Mẫu số 32/HĐBC, Mẫu số 18/HĐBC-QH, Mẫu số 19/HĐBC-QH).

- Sau khi tiếp nhận, kiểm tra chính xác sẽ tiến hành lập Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội theo **Mẫu số 20/HĐBC-QH** (Lập thành 04 bản và được gửi đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp) và báo cáo về Danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội theo **Mẫu số 21/HĐBC-QH**.

- Bố trí người tiếp nhận hồ sơ, tài liệu bầu cử đại biểu HĐND cấp thành phố do Thư ký 28 Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố gửi đến, gồm (Mẫu số 32/HĐBC, Mẫu số 23/HĐBC-HĐND, Mẫu số 24/HĐBC-HĐND). Sau khi tiếp nhận, kiểm tra chính xác tiến hành lập Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu HĐND của Ủy ban bầu cử thành phố theo **Mẫu số 25/HĐBC-HĐND** (Lập thành 06 bản và gửi đến Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam) và Danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND thành phố theo **Mẫu số 26/HĐBC-HĐND**.

- Báo cáo tình hình và kết quả sơ bộ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 theo Mẫu số 27/HĐBC gửi Hội đồng bầu cử quốc gia. Biểu thống kê sơ bộ kết quả cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 theo Mẫu số 28/HĐBC; Báo cáo tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 theo Mẫu số 29/HĐBC gửi Hội đồng bầu cử quốc gia; Biểu thống kê chính thức kết cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 theo Mẫu số 30/HĐBC.

*** Địa điểm tiếp nhận tiếp nhận hồ sơ, tài liệu bầu cử đại biểu Quốc hội:**
Thường trực Ủy ban bầu cử thành phố Cần Thơ (Sở Nội vụ): Số 288, đường 30/4, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

IV. QUY TRÌNH BÁO CÁO

Khi đi báo cáo kết quả bầu cử các Tổ bầu cử phải đi ngay về Ban bầu cử hoặc đại diện Ban bầu cử được phân công phụ trách ở khu vực; phải có mặt Tổ trưởng, Thư ký và 02 cử tri chứng kiến đồng thời mang theo hòm phiếu, dấu Tổ bầu cử, các biên bản.

V. BẦU CỬ THÊM, BẦU CỬ LẠI (theo Điều 79, 80 Luật bầu cử ĐBQH và ĐBHDND sửa đổi, bổ sung năm 2025)

1. Bầu cử thêm

- Trong cuộc bầu cử đầu tiên, nếu số người trúng cử đại biểu Quốc hội chưa đủ số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử thì Ban bầu cử phải ghi rõ vào biên bản xác định kết quả bầu cử và báo cáo ngay cho Ủy ban bầu cử ở tỉnh đề nghị Hội đồng bầu cử quốc gia xem xét, quyết định việc bầu cử thêm ở đơn vị bầu cử đó;

- Trong cuộc bầu cử đầu tiên, nếu số người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân chưa đủ hai phần ba số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử thì Ban bầu cử phải ghi rõ vào biên bản xác định kết quả bầu cử và báo cáo ngay cho Ủy ban bầu cử chịu trách nhiệm tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp đó để quyết định ngày bầu cử thêm ở đơn vị bầu cử đó;

- Trong trường hợp bầu cử thêm thì ngày bầu cử được tiến hành chậm nhất là 15 ngày sau ngày bầu cử đầu tiên. Trong cuộc bầu cử thêm, cử tri chỉ chọn bầu trong danh sách những người ứng cử tại cuộc bầu cử đầu tiên nhưng không trúng cử. Người trúng cử là người được quá một nửa tổng số phiếu bầu hợp lệ và có số phiếu bầu cao hơn. Nếu bầu cử thêm mà vẫn chưa đủ số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử thì không tổ chức bầu cử thêm lần thứ hai.

2. Bầu cử lại

- Trường hợp đơn vị bầu cử có số cử tri đi bỏ phiếu chưa đạt quá một nửa tổng số cử tri ghi trong danh sách cử tri thì Ban bầu cử phải ghi rõ vào biên bản và báo cáo ngay cho Ủy ban bầu cử chịu trách nhiệm tổ chức bầu cử đại biểu ở cấp đó;

- Đối với bầu cử đại biểu Quốc hội, Ủy ban bầu cử ở tỉnh đề nghị Hội đồng bầu cử quốc gia xem xét, quyết định việc bầu cử lại ở đơn vị bầu cử có số cử tri đi bỏ phiếu chưa đạt quá một nửa tổng số cử tri ghi trong danh sách cử tri;

- Đối với bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử chịu trách nhiệm tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân quyết định ngày bầu cử lại ở đơn vị bầu cử có số cử tri đi bỏ phiếu chưa đạt quá một nửa tổng số cử tri ghi

trong danh sách cử tri sau khi đã báo cáo và được sự đồng ý của Hội đồng bầu cử quốc gia;

- Trong trường hợp bầu cử lại thì ngày bầu cử được tiến hành chậm nhất là 15 ngày sau ngày bầu cử đầu tiên. Trong cuộc bầu cử lại, cử tri chỉ chọn bầu trong danh sách những người ứng cử tại cuộc bầu cử đầu tiên. Nếu bầu cử lại mà số cử tri đi bầu cử vẫn chưa đạt quá một nửa tổng số cử tri trong danh sách cử tri thì kết quả bầu cử lại được công nhận mà không tổ chức bầu cử lại lần thứ hai.

Trên đây là Hướng dẫn Nghiệp vụ công tác bầu cử các công việc trước, trong và sau ngày bầu cử (ngày Chủ nhật 15/3/2026) thông báo đến quý cơ quan, đơn vị được biết, để phối hợp thực hiện đạt hiệu quả./.

Nơi nhận:

- TT: Thành ủy, HĐND, UBND TP;
- Ủy ban bầu cử TP;
- Các Ban bầu cử DB QH và DB HĐND TP;
- Tổ Giúp việc UBBC TP;
- Các Ban bầu cử ĐBHHĐND cấp xã và các Tổ bầu cử (do UBBC chuyển);
- Lưu: UBBC, TGV.

**TM. TỔ GIÚP VIỆC
TỔ TRƯỞNG**



**PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ
Bùi Hoàng Liêm**